

BÁO CÁO
Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở cung cấp nước: Trung tâm Nước sạch & VSMT nông thôn.
2. Địa chỉ: Số 39, đường Hoàng Diệu, xã Tân Hưng, Thành phố Bà Rịa.
3. Công suất thiết kế: 53.400m³/ngày.đêm; Công suất thực tế trung bình: 52.980 m³/ngày đêm.
Tổng số hộ dân được cung cấp nước: 87.284 hộ.
4. Nguồn nước nguyên liệu: 05 nhà máy nước mặt và 02 nhà máy nước ngầm.
5. Thời gian kiểm tra: tháng 5 năm 2023.
6. Đơn vị lấy mẫu, kiểm tra: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh BR-VT.
7. Số mẫu và vị trí lấy mẫu:
 - 7.1. Tổng số mẫu xét nghiệm: 21 mẫu cấp A theo QCVN 01:2022/BR-VT.
 - 7.2. Vị trí lấy mẫu gồm:
 - **Nhà máy cấp nước Châu Pha lấy 03 mẫu trong đó:**
 - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Châu Pha.
 - + 01 mẫu tại hộ Bùi Minh Tâm ấp Tân Do – xã Châu Pha, trên mạng lưới đường ống phân phối.
 - + 01 mẫu hộ Mai Đức Hùng tại ấp Cầu Mới, xã Sông Xoài, cuối mạng lưới tuyến ống.
 - **Nhà máy cấp nước Long Tân lấy 03 mẫu trong đó:**
 - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Long Tân.
 - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Văn Sơn, KP Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, trên mạng lưới đường ống phân phối.
 - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Thị Diễm, KP Phước Sơn, TT Đất Đỏ, cuối mạng lưới tuyến ống.
 - **Nhà máy cấp nước Đá Bàn lấy 03 mẫu, trong đó:**
 - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Đá Bàn.
 - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Thiên Kim, ấp Phước Hữu, xã Long Phước trên mạng lưới đường ống phân phối.
 - + 01 mẫu hộ Đào Thị Mây, ấp Tân Hòa, xã Long Tân, cuối mạng lưới tuyến ống.
 - **Nhà máy cấp nước Hoà Hiệp lấy 03 mẫu, trong đó:**
 - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Hoà Hiệp.
 - + 01 mẫu tại hộ Huỳnh Thị Tuyền, ấp Phú Hòa, xã Hoà Hiệp, trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu tại hộ Bùi Đình Thảo tại đội 2, xã Hòa Hội cuối mạng lưới tuyến ống.

- **Nhà máy cấp nước Sông Hỏa lấy 03 mẫu, trong đó:**

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Sông Hỏa.

+ 01 mẫu tại hộ dân Mai Thị Mến tại xã Bông Trang trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu tại Tuyến ống truyền tải D355 Bung Riềng - Hồ Cốc, cuối mạng lưới tuyến ống.

- **Nhà máy cấp nước Sông Ray lấy 03 mẫu, trong đó:**

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Sông Ray.

+ 01 mẫu tại hộ Phan Thị Lý, xã Sơn Bình, trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu tại hộ Nguyễn Đức Hùng xã Xuân Sơn, cuối mạng lưới tuyến ống.

- **Nhà máy cấp nước Cù Bị lấy 03 mẫu, trong đó:**

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Cù Bị.

+ 01 mẫu tại hộ Nguyễn Ngọc Diễm thôn Chòi Đồng, xã Cù Bị, mạng lưới tuyến ống.

+ 01 mẫu tại hộ Phạm Ngọc Minh Châu thôn Đồng Tâm, xã Cù Bị cuối mạng lưới đường ống phân phối.

B. HỒ SƠ THEO DÕI, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC.

- Sổ nhật ký theo dõi chất lượng nước các nhà máy.

- Sổ nhật ký phân tích chất lượng nước phòng thí nghiệm.

- Các phiếu xét nghiệm chất lượng nước.

- Website: www.trungtamnuocbrvt.com.vn

C. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC:

Chi tiết đính kèm 21 phiếu kết quả xét nghiệm chất lượng nước các chỉ tiêu cấp A theo QCDP 01:2022/BR-VT.

Đánh giá: Mẫu nước có các chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo QCDP 01:2022/BR-VT.

D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC: không.

Đ. ĐỀ NGHỊ: Không./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật Bà Rịa-Vũng Tàu (báo cáo);
- Các chi nhánh (theo dõi);
- Website Trung tâm (công bố);
- Lưu: VT, KT.Khánh.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lưu Thuyên